

ÔN TẬP TOÁN HKI (PHIẾU BT 1)

1. Giá trị của chữ số 8 trong số 7 568 540 là:

- A. 8 000
- B. 80 000
- C. 800 000
- D. 8 000 000

2. Giá trị của chữ số 2 trong số 3 420 891 là:

- A. 2 000 000
- B. 200 000
- C. 20 000
- D. 2 000

3. Số “bảy mươi ba triệu không trăm linh mười” được viết là:

- A. 73 010 000
- B. 73 000 010
- C. 73 100 000
- D. 73 000 100

4. Điền số thích hợp vào chỗ trống:

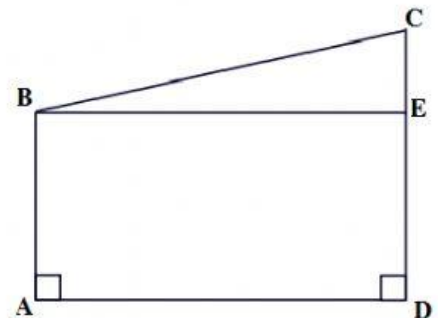
41 tạ 8 yến = kg

- A. 418
- B. 4108
- C. 4180
- D. 1480

5. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Cho tứ giác ABCD có góc đỉnh A và góc đỉnh D là các góc vuông. Người ta vẽ đoạn thẳng BE song song với cạnh AD như hình vẽ. Khi đó:

- ☐ Cạnh CE và cạnh AD vuông góc với nhau.
- ☐ Cạnh BE và cạnh BA vuông góc với nhau.
- ☐ Cạnh AB và cạnh EC là hai cạnh song song.
- ☐ Tam giác EBC là tam giác vuông.
- ☐ Tứ giác ABED là hình vuông.



6. Đặt tính rồi tính:

$$345\,678 + 126\,889$$



$$678\,401 - 87\,654$$



293×46

$7308 : 28$

7. Tìm x:

$98100 : x = 30$

$x : 14 = 387$

8. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$325 \times 16 + 84 \times 325$

9. Một mảnh đất hình chữ nhật có nửa chu vi là 86m, biết chiều rộng kém chiều dài 14m. Tính diện tích mảnh vườn.

Giải
